

Số: /NQ-HĐND

Thái Nguyên, ngày tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Quyết định số lượng người hoạt động không chuyên trách
ở cấp xã trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2026**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN
KHÓA XIV, KỲ HỌP THỨ CHÍN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Thực hiện Kết luận số 163-KL/TW ngày 06 tháng 6 năm 2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về thực hiện một số nội dung, nhiệm vụ khi sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính theo các nghị quyết, kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư;

Thực hiện Công văn số 12/CV-BCĐ ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Ban Chỉ đạo sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp của Chính phủ về việc hướng dẫn một số nội dung đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp;

Thực hiện Kết luận số 84-KL/TU ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chủ trương trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2026;

Xét Tờ trình số 256/TTr-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc quyết định số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2026; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo số 250/BC-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên giải trình, làm rõ một số nội dung thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp thứ chín, Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XIV, nhiệm kỳ 2021 - 2026; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quyết định số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2026 là 789 người.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên Khóa XIV, Kỳ họp thứ chín thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (Báo cáo);
- Chính phủ (Báo cáo);
- Bộ Nội vụ (Báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (Báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh Khóa XIV;
- Các cơ quan ngành dọc Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- TT HĐND, UBND các xã, phường;
- Báo và phát thanh, truyền hình Thái Nguyên;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND.

CHỦ TỊCH
Nguyễn Đăng Bình

Phụ lục
SỐ LƯỢNG NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH Ở CẤP XÃ
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THÁI NGUYÊN NĂM 2026

(Kèm theo Nghị quyết số: /NQ-HĐND ngày tháng 12 năm 2025
của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên)

STT	Đơn vị	Số lượng người hoạt động không chuyên trách
1	Phường Phan Đình Phùng	29
2	Phường Gia Sàng	16
3	Phường Tích Lương	24
4	Phường Linh Sơn	16
5	Phường Quan Triều	21
6	Phường Quyết Thắng	7
7	Xã Đại Phúc	17
8	Xã Tân Cương	7
9	Phường Phổ Yên	4
10	Phường Vạn Xuân	14
11	Phường Phúc Thuận	13
12	Phường Trung Thành	10
13	Xã Thành Công	5
14	Phường Bá Xuyên	3
15	Phường Bách Quang	6
16	Phường Sông Công	4
17	Xã Phú Lương	14
18	Xã Vô Tranh	15
19	Xã Hợp Thành	18
20	Xã Yên Trạch	10
21	Xã Phú Bình	9
22	Xã Tân Thành	9
23	Xã Diềm Thụy	10
24	Xã Kha Sơn	3
25	Xã Tân Khánh	10

STT	Đơn vị	Số lượng người hoạt động không chuyên trách
26	Xã Đại Từ	12
27	Xã An Khánh	5
28	Xã La Bằng	9
29	Xã Phú Xuyên	6
30	Xã Vạn Phú	10
31	Xã Đức Lương	4
32	Xã Phú Lạc	12
33	Xã Phú Thịnh	7
34	Xã Quân Chu	10
35	Xã Đồng Hỷ	16
36	Xã Văn Lãng	6
37	Xã Quang Sơn	5
38	Xã Văn Hán	14
39	Xã Nam Hòa	12
40	Xã Trại Cau	14
41	Xã Định Hóa	12
42	Xã Trung Hội	6
43	Xã Bình Yên	7
44	Xã Kim Phượng	8
45	Xã Lam Vỹ	10
46	Xã Phú Đình	4
47	Xã Bình Thành	2
48	Xã Phượng Tiến	5
49	Xã Võ Nhai	4
50	Xã Tràng Xá	8
51	Xã Dân Tiến	10
52	Xã La Hiên	4
53	Xã Thần Sa	5
54	Xã Nghinh Tường	4
55	Xã Sáng Mộc	3
56	Phường Bắc Kạn	6

STT	Đơn vị	Số lượng người hoạt động không chuyên trách
57	Phường Đức Xuân	10
58	Xã Phong Quang	2
59	Xã Thượng Minh	11
60	Xã Phúc Lộc	11
61	Xã Chợ Rã	8
62	Xã Ba Bể	3
63	Xã Đồng Phúc	7
64	Xã Bằng Vân	5
65	Xã Ngân Sơn	5
66	Xã Thượng Quan	6
67	Xã Hiệp Lực	6
68	Xã Nà Phặc	11
69	Xã Chợ Đồn	11
70	Xã Quảng Bạch	11
71	Xã Nam Cường	8
72	Xã Yên Thịnh	8
73	Xã Nghĩa Tá	6
74	Xã Yên Phong	4
75	Xã Cường Lợi	6
76	Xã Na Rì	6
77	Xã Văn Lang	4
78	Xã Trần Phú	3
79	Xã Côn Minh	12
80	Xã Xuân Dương	8
81	Xã Vĩnh Thông	10
82	Xã Phú Thông	8
83	Xã Bạch Thông	5
84	Xã Cẩm Giàng	8
85	Xã Tân Kỳ	7
86	Xã Thanh Mai	9
87	Xã Thanh Thịnh	8

STT	Đơn vị	Số lượng người hoạt động không chuyên trách
88	Xã Chợ Mới	10
89	Xã Yên Bình	5
90	Xã Bằng Thành	2
91	Xã Cao Minh	8
92	Xã Nghiên Loan	3
	Tổng cộng	789